

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST
Ngày 05-7-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Lê Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P; ĐKTT: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn T, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Phạm Văn C; cư trú tại: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại các bản tự khai, trong quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Bùi Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn C được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương vào tháng 1 năm 2019, sau đó đến ngày 06/12/2019 chị và anh C mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện An Dương,

thành phố Hải Phòng, việc kết hôn do hai bên tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau thôn H, xã H, huyện An Dương. Quá trình chung sống, hai bên hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp nên xảy ra va chạm cãi, chửi nhau, mâu thuẫn căng thẳng nên từ năm 2020 chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn T, xã A, huyện An Dương, vợ chồng sống ly thân, hiện tại cả hai không ai quan tâm và trách nhiệm với nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Phạm Bùi Bảo Châu, sinh ngày 02/11/2019. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Bùi Thị P không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn C, trong quá trình giải quyết vụ án, đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Công đều vắng mặt không có lý do nên không có quan điểm của anh trước yêu cầu của chị Phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến khẳng định:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt nhiều lần, không có lý do nên đã không chấp hành các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự, các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị P ly hôn với anh Phạm Văn C; về con chung, căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử giao con chung Phạm Bùi Bảo Châu, sinh ngày 02/11/2019 cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không giải quyết; thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về tài sản: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị Bùi Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị P có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Phạm Văn C. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Văn C đang cư trú tại thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc xét xử vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn chị Bùi Thị P vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt. Bị đơn, anh Phạm Văn C đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng nhưng anh C vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ lời khai của các bên đương sự, các tài liệu, chứng cứ khác do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập có trong hồ sơ vụ án đã xác định việc chị Bùi Thị P và anh Phạm Văn C kết hôn với nhau do tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Phong, huyện An Dương vào ngày 06/12/2019. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp, mâu thuẫn trầm trọng nên chị Phương đã về nhà mẹ đẻ ở thôn T, xã A ở từ năm 2020, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Phương và anh Công đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thị P được ly hôn với anh Phạm Văn C.

[4] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Vợ chồng có 01 con chung Phạm Bùi Bảo C, sinh ngày 02/11/2019, chị P có quan điểm đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng; anh C, vắng mặt không có quan điểm về nuôi con. Xét thấy việc nuôi con chung vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của cha mẹ, việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng cũng phải đảm bảo cho con chung được nuôi dạy trong điều kiện tốt nhất, hơn nữa con chung hiện nay dưới 36 tháng tuổi. Vậy giao con chung cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Ly hôn chị Phương có quan điểm không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét quan điểm chị P đưa ra là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản:

Do các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Nếu các bên đương sự có tranh chấp, Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu

[6] Về án phí:

Chị Bùi Thị P phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35,39 và 143 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ các điều 6, 7, 9 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị P ly hôn với anh Phạm Văn C.
2. Về con chung: Giao con chung Phạm Bùi Bảo C, sinh ngày 02/11/2019 cho chị Bùi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị P phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Chị P đã nộp số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương (theo Biên lai thu tiền số 0013061 ngày 15 tháng 3 năm 2021) nên không phải nộp nữa.

Các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã H(ĐKKH số 74/2019);
- Đương sự;
- Lưu: VT; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Tươi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Thư

Lê Thị Thu Thủy

Lê Văn Tươi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Thư

Nguyễn Thị Lợi

Lê Văn Tươi

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND phường Bắc Sơn, quận Kiến An;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Tươi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tỉnh

Trần Thị Thúy

Bùi Duy Thạch